

Số: / QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển “Phương án kiến trúc hạng mục Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ và nút giao Nguyễn Hữu Thọ với Cao tốc Bến Lức - Long Thành” thuộc dự án Thành phần 1 – Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật dự án Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức – Long Thành) kết hợp Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh, nút giao với đường Cao tốc Bến Lức – Long Thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn ngày 26 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế Nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về Quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng, có hiệu lực từ ngày 20 tháng 6 năm 2023;

Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày

30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Quyết định số 56/2021/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố về Ban hành Quy chế quản lý kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2060;

Căn cứ Quyết định số 6692/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị Khu đô thị Nam Thành phố (tỷ lệ 1/5000);

Căn cứ Nghị quyết số 79/NQ-HĐND ngày 19 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố về ban hành danh mục dự án đầu tư xây dựng nâng cấp, mở rộng, hiện đại hóa công trình đường bộ hiện hữu được áp dụng loại hợp đồng xây dựng – vận hành – chuyển giao (BOT);

Căn cứ Nghị quyết số 17/NĐ-HĐND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp đường trục Bắc - Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức Long Thành) theo phương thức đối tác công tư (Hợp đồng BOT) (nay là đường Nguyễn Hữu Thọ);

Căn cứ Quyết định số 2782/QĐ-UBND ngày 17 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân Thành phố về duyệt Kế hoạch tổ chức thi tuyển “Phương án kiến trúc hạng mục Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ và nút giao Nguyễn Hữu Thọ với Cao tốc Bến Lức - Long Thành” thuộc dự án Thành phần 1 – Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật dự án Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức – Long Thành) kết hợp Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh, nút giao với đường Cao tốc Bến Lức – Long Thành;

Theo đề xuất của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 956/TTr-SQHKT ngày 24 tháng 11 năm 2025 về duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển “Phương án kiến trúc hạng mục Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ và nút giao Nguyễn Hữu Thọ với Cao tốc Bến Lức - Long Thành” thuộc dự án Thành phần 1 – Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật dự án Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức – Long Thành) kết hợp Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh, nút giao với đường Cao tốc Bến Lức – Long Thành.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Nhiệm vụ thiết kế thi tuyển “Phương án kiến trúc hạng mục Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ và nút giao Nguyễn Hữu Thọ với Cao tốc Bến Lức - Long Thành” thuộc dự án Thành phần 1 – Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật dự án Nâng cấp đường

trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức – Long Thành) kết hợp Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh, nút giao với đường Cao tốc Bến Lức – Long Thành với các nội dung sau:

I. Thông tin chung:

1. Tên cuộc thi:

Thi tuyển “Phương án kiến trúc hạng mục Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ và nút giao Nguyễn Hữu Thọ với Cao tốc Bến Lức - Long Thành” thuộc dự án Thành phần 1 – Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật dự án Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức – Long Thành) kết hợp Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh, nút giao với đường Cao tốc Bến Lức – Long Thành).

2. Vị trí, địa điểm và phạm vi ranh giới:

- Nút giao Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ:
 - + Đường Nguyễn Văn Linh: Điểm đầu tại cổng trường Đại học RMIT, cách cầu Tư Dinh khoảng 80m (hướng về Quốc lộ 1). Điểm cuối cách giao lộ đường Nguyễn Văn Linh với đường Nguyễn Phan Chánh khoảng 180m (hướng về Khu Chế xuất Tân Thuận). Chiều dài tuyến khoảng 1,0km.
 - + Đường Nguyễn Hữu Thọ: Điểm đầu tại giao lộ Nguyễn Hữu Thọ với đường D6. Điểm cuối tại giao lộ đường Nguyễn Hữu Thọ với đường D1 (nút giao Phước Kiển, xã Nhã Bè). Chiều dài tuyến khoảng 1,4km.
 - + Đường Lê Văn Lương: Điểm đầu cách giao lộ đường Lê Văn Lương với đường Nguyễn Hữu Thọ khoảng 260m (hướng về đường Nguyễn Thị Thập). Điểm cuối tại vị trí khớp nối với đường đầu cầu Rạch Dừa 1. Chiều dài tuyến khoảng 0,8km.
 - Nút giao Nguyễn Hữu Thọ với cao tốc Bến Lức – Long Thành:
 - + Đường Nguyễn Hữu Thọ: Điểm đầu tuyến tại lý trình Km7+820, điểm cuối tuyến tại lý trình Km8+600, chiều dài tuyến khoảng 0,78km.
 - + Đường dẫn cao tốc Bến Lức – Long Thành (Ramp A): Điểm đầu kết nối từ vòng xoay cầu Rampa A, điểm cuối kết nối với đường Nguyễn Hữu Thọ tại lý trình Km8+112.
 - Quy mô dự án: Xây dựng 02 nút giao khác mức liên thông hoàn chỉnh không dừng.
 - Địa điểm thực hiện: Phường Tân Hưng, xã Nhà Bè và xã Hiệp Phước – Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Dự kiến nhu cầu sử dụng đất: Diện tích sử dụng đất, mặt nước khoảng 32,63 ha. Trong đó:
 - + Phần thuộc địa bàn phường Tân Hưng: khoảng 24,09 ha.
 - + Phần thuộc địa bàn xã Nhà Bè và xã Hiệp Phước: khoảng 8,54 ha.
- ### **3. Cơ quan quyết định thi tuyển:** Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Cơ quan tổ chức thi tuyển: Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng các công trình giao thông

5. Hình thức thi tuyển:

- Thi tuyển rộng rãi, không hạn chế số lượng tổ chức tham gia.
- Các đơn vị, tổ chức tư vấn đăng ký tham gia sẽ được xem xét, đánh giá Hồ sơ năng lực và mời tham gia vòng thực hiện sản phẩm thiết kế. Hội đồng thi tuyển đánh giá, xếp hạng, lựa chọn phương án ý tưởng tối ưu nhất báo cáo Cơ quan tổ chức thi tuyển trình Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định phê duyệt và thực hiện công bố kết quả, trao giải thưởng theo quy định.

6. Đối tượng tham dự:

Cuộc thi tuyển dành cho các đơn vị tư vấn thiết kế là công ty, tổ chức hoặc liên danh, đặc biệt am hiểu chuyên ngành kiến trúc, quy hoạch, giao thông cầu đường đáp ứng được yêu cầu kỹ thuật và tính đặc thù của công trình thi tuyển, có đủ năng lực hoạt động, uy tín, có kinh nghiệm thực tế liên quan và hành nghề thiết kế công trình giao thông đường bộ theo quy định pháp luật hiện hành, cụ thể:

+ Công ty, tổ chức hoặc liên danh đã tham gia thực hiện và hoàn thành công tác thiết kế kiến trúc cho ít nhất 01 công trình xây dựng cấp II trở lên hoặc đã tham gia thi tuyển phương án thiết kế kiến trúc cho ít nhất 01 công trình giao thông.

+ Am hiểu về công trình giao thông (cầu, đường bộ, nút giao thông); quy hoạch giao thông đô thị.

+ Tổ chức tham gia có thể là một tổ chức tư vấn độc lập hoặc tổ chức liên danh; trong đó người chủ trì thiết kế kiến trúc dự thi phải có bằng kiến trúc sư, có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm tính theo bằng cấp, có chứng chỉ hành nghề thiết kế kiến trúc, đã từng chủ trì thiết kế kiến trúc cho ít nhất 01 công trình xây dựng cấp II trở lên (trong đó có tối thiểu 01 công trình giao thông).

7. Các cá nhân, công ty, tổ chức sau không được tham gia dự thi:

- + Công ty, tổ chức không đáp ứng yêu cầu về năng lực như đã nêu ở trên.
- + Cá nhân là thành viên của Cơ quan tổ chức cuộc thi, Ban Tổ chức, Hội đồng thi tuyển, Tổ kỹ thuật của cuộc thi này.

II. MỤC TIÊU CỦA CUỘC THI:

Cuộc Thi tuyển “Phương án kiến trúc hạng mục Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh – Nguyễn Hữu Thọ và nút giao Nguyễn Hữu Thọ với Cao tốc Bến Lức - Long Thành” thuộc dự án Thành phần 1 – Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư, di dời hạ tầng kỹ thuật dự án Nâng cấp đường trục Bắc – Nam (từ đường Nguyễn Văn Linh đến cao tốc Bến Lức – Long Thành) kết hợp Xây dựng hoàn chỉnh nút giao Nguyễn Văn Linh, nút giao với đường Cao tốc Bến Lức – Long Thành) nhằm lựa chọn ý tưởng và phương án thiết kế kiến trúc tối ưu, khả thi cao, độc đáo, hiện đại, đặc sắc, đồng thời đảm bảo đầy đủ yêu cầu kỹ thuật theo quy định đối với công trình giao thông, góp phần tạo dựng hình ảnh kiến trúc phù hợp với diện mạo cảnh quan kiến trúc đô thị của Thành phố.

Kế hoạch đề ra nhằm tạo cơ sở pháp lý để thực hiện các công việc tiếp theo đảm bảo chất lượng, tiến độ, nội dung thi tuyển phương án kiến trúc hướng đến việc lựa chọn được phương án tốt nhất về ý tưởng, có được giải pháp tối ưu về kiến trúc, quy hoạch và kỹ thuật xây dựng.

III. YÊU CẦU CỦA CUỘC THI TUYỂN:

1. Chức năng, tính chất công trình

Dự án đầu tư nâng cấp đường trục Bắc - Nam - đoạn từ đường Nguyễn Văn Linh đến đường cao tốc Bến Lức - Long Thành – nhằm hình thành trục giao thông nhanh, ít gián đoạn, kết nối khu trung tâm hiện hữu với khu đô thị mới Nam Sài Gòn, và khu đô thị - cảng Hiệp Phước. Tuyến đường đóng vai trò là trục giao thông hướng tâm, kết nối tuyến đường Vành đai 2 với cao tốc Bến Lức – Long Thành (Vành đai 3) và sau này là Vành đai 4, đáp ứng nhu cầu giao thông liên vùng giữa khu vực cửa ngõ phía Nam Thành phố với các tỉnh miền Đông, miền Tây Nam Bộ, hệ thống cảng biển và sân bay quốc tế Long Thành.

Dự án là một trong những trục động lực hạ tầng then chốt, góp phần hoàn chỉnh và đồng bộ mạng lưới giao thông đô thị, thúc đẩy phát triển không gian đô thị, công nghiệp, logistics và tạo nền tảng phát triển bền vững cho khu vực.

Công trình thuộc nhóm A, được xác định là công trình cấp đặc biệt theo quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 3 năm 2025 và Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng. Đây là tuyến giao thông trục chính đô thị, giữ vai trò kết nối khu trung tâm hiện hữu của Thành phố Hồ Chí Minh với khu đô thị – cảng Hiệp Phước, đồng thời liên kết trực tiếp với các tuyến cao tốc và các tuyến vành đai quan trọng như: cao tốc Bến Lức – Long Thành, Vành đai 2, Vành đai 3 và Vành đai 4. Dự án góp phần nâng cao năng lực thông hành cho khu vực phía Nam, hỗ trợ phát triển logistics, công nghiệp và dịch vụ đô thị.

2. Quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật:

2.1 Nguyên tắc thiết kế nút giao

- ***Yếu tố giao thông:*** Thiết kế tổ chức luồng giao thông hợp lý, ưu tiên tuyến chính, đảm bảo kết nối hiệu quả với mạng lưới và các nút lân cận. Phân tích lưu lượng xe, các dòng xe rẽ (hiện tại và dự báo 15–20 năm), bao gồm lưu lượng ngày đêm, giờ cao điểm, thành phần, đặc tính các loại phương tiện, kể cả xe đặc biệt và lưu lượng trên đường song hành.

- ***Yếu tố địa hình – kỹ thuật:*** phù hợp với điều kiện địa hình, địa chất, cao độ nền đường và thoát nước. Lựa chọn hình thức nút giao phù hợp các quy hoạch liên quan, thiết kế hình học tối ưu, an toàn, thân thiện cảnh quan, môi trường

- ***Yếu tố kinh tế:*** Tiết kiệm chi phí đầu tư, hạn chế giải phóng mặt bằng, bảo đảm tính khả thi khi thi công-khai thác-bảo trì; hiệu quả kinh tế-kỹ thuật tương xứng quy mô, vai trò công trình.

- ***Yếu tố xã hội – nhân văn:*** Thiết kế cần phù hợp với thói quen giao thông

và hành vi sử dụng đường của người tham gia giao thông, cũng như của cư dân khu vực; Tổ chức giao thông rõ ràng, dễ hiểu, an toàn, thân thiện với xe hai bánh và người đi bộ, hạn chế xung đột.

- ***Yếu tố phát triển dài hạn:*** Phương án cần có tầm nhìn dài hạn, phù hợp với định hướng phát triển đô thị và có tầm nhìn dài hạn phù hợp định hướng phát triển đô thị và biến động giao thông sau 20 năm; ưu tiên tiết kiệm đất, khả năng mở rộng, đồng bộ quy hoạch, khai thác hiệu quả quỹ đất.

2.2 Quy mô, thông số kỹ thuật:

➤ Nút giao Nguyễn Văn Linh

- ***Dạng thức nút giao:*** dạng nút giao thông ba tầng, bao gồm hầm chui, đảo tròn trung tâm và hệ thống cầu vượt;

- ***Cấp công trình:*** Nút giao đô thị cấp đặc biệt;

- ***Thông số kỹ thuật phần đường:***

+ Vận tốc thiết kế: Tầng cầu cạn (Bắc – Nam): 80 km/h; Tầng đảo tròn trung tâm, các nhánh rẽ: 40 - 60 km/h;

+ Tỉnh không đường dưới cầu:

- Đối với đường bộ: $H=4,75m$, tính từ cao độ mặt đường làm mới;

- Đối với giao cắt metro: Tính đến chiều cao đoàn tàu và ray nổi;

- ***Tổ chức hầm chui:*** 04 hầm chui, mỗi hầm được thiết kế một chiều lưu thông, gồm 03 làn xe ô tô. Cấu tạo hầm bao gồm hầm kín dài khoảng 98m (trong đó có đoạn chui dưới tuyến Metro số 4) và hầm hở dài khoảng 178–180m mỗi bên.

- ***Mặt cắt ngang cầu:*** được thiết kế phù hợp với quy mô khai thác giai đoạn hoàn chỉnh, đảm bảo bề rộng mặt đường thống nhất với phần cầu.

➤ Nút giao với Cao tốc Bến Lức - Long Thành:

- ***Dạng thức nút giao:*** nút giao khác mức hoàn chỉnh, dạng Trumpet kép hiện đại, bao gồm hệ thống cầu vượt, các nhánh rẽ.

- ***Cấp công trình:*** Công trình hạ tầng giao thông cấp I.

- ***Loại công trình:*** Đường bộ – Đường trục chính đô thị và đường cao tốc.

- ***Thông số kỹ thuật phần đường:*** Vận tốc thiết kế: 80 km/h đối với trục Bắc – Nam; 100–120 km/h đối với đường cao tốc.

3. Yêu cầu về quy hoạch:

- ***Tuân thủ quy hoạch:*** Công trình phải tuân thủ đầy đủ các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc của các đồ án quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo chức năng giao thông, công suất thiết kế, cấp công trình, đồng thời kết nối hiệu quả với mạng lưới giao thông đô thị hiện hữu và các quy hoạch mở rộng trong tương lai.

- ***Hình thành trục đô thị hiện đại, dẫn dắt cảnh quan:*** Dự án đóng vai trục chính đô thị từ phía cửa ngõ phía Nam Thành phố, tạo điểm nhấn kiến trúc – cảnh quan nổi bật cho khu vực, tuyến đường Nguyễn Văn Linh và cao tốc Bến Lức – Long Thành vào nội thành Thành phố. Tuyến đường nói chung và các nút giao góp

phần định hình diện mạo cảnh quan khu vực của ngõ, nâng tầm hình ảnh đô thị, tạo sức hấp dẫn đối với người dân, du khách trong và ngoài nước.

- **Tổng mặt bằng, không gian hợp lý:** Giải pháp tổng mặt bằng phải bố trí khoa học, hợp lý, đảm bảo mỹ quan; tuân thủ tiêu chuẩn – quy chuẩn cầu đường và xây dựng; hình thành không gian giao thông hiện đại, hài hòa tổng thể với cảnh quan khu vực, gắn kết yếu tố tự nhiên, thuận tiện cho vận hành đô thị và phục vụ hoạt động cộng đồng.

- **Liên kết hạ tầng kỹ thuật – giao thông – đô thị:** Nghiên cứu đánh giá kỹ quan hệ giữa các hạng mục chính (cầu vượt, hầm chui, nút giao) với các tuyến hạ tầng kỹ thuật (điện, nước, viễn thông...), tuyến Metro số 4, khu đô thị liền kề và tương tác cảnh quan mở rộng, bảo đảm không gian sinh động cả ngày và đêm.

- **Điểm nhấn hài hòa, bản sắc riêng:** Xác lập kiến trúc rõ nét nhưng vẫn hài hòa với các công trình xung quanh; thể hiện phong cách hiện đại, sáng tạo, tạo hình khối sinh động, đảm bảo nhận diện đặc trưng.

- **Khí hậu, bền vững môi trường:** Đề cao yếu tố khí hậu, cảnh quan và môi trường: giảm bóng đổ, chắn gió bất lợi; tích hợp mảng xanh, sử dụng thiết kế thân thiện với khí hậu nhiệt đới, hướng tới đô thị bền vững.

- **Cảnh quan tổng thể, tiện ích cộng đồng:** Đảm bảo các góc nhìn đẹp từ các trục giao thông chính; mở rộng không gian đệm, bổ sung tiện ích sinh hoạt, cảnh quan phụ trợ, phục vụ cộng đồng hiện hữu và tương lai.

4. Yêu cầu về kiến trúc:

- **Tổ chức không gian nút giao:** Phương án phải bố trí các nút khác mức hoàn chỉnh (hầm chui, đảo tròn trung tâm, hệ thống cầu vượt), phân luồng giao thông tối ưu giữa các tuyến chính như đường Nguyễn Văn Linh, đường Nguyễn Hữu Thọ, cao tốc Bến Lức – Long Thành; đảm bảo lưu thông an toàn, đồng bộ theo các hướng, các cao độ khác nhau.

- **Kiến trúc đồng bộ tuyến – bản sắc riêng từng nút – tối ưu công năng:** Đảm bảo nhận diện đồng bộ về phong cách tổng thể (vật liệu chủ đạo, màu sắc, hệ thống chiếu sáng, mô típ đặc trưng...) xuyên suốt toàn tuyến trục Bắc – Nam, tạo sự hài hòa về mặt đứng và không gian đô thị từ mọi góc tiếp cận.

- **Tỷ lệ và hình khối, ngôn ngữ kiến trúc:** Xử lý tốt tỷ lệ, hình dáng công trình, đảm bảo hài hòa với quy mô và cảnh quan khu vực; cầu vượt, hầm chui, các cầu phân liên quan phải có tỷ lệ – hình khối phù hợp, tăng giá trị cộng đồng. Áp dụng phong cách kiến trúc hiện đại, thanh thoát; khai thác sáng tạo các giải pháp kết cấu đặc biệt nhưng bảo đảm bền vững, tạo nên hình khối sinh động, khác biệt, có bản sắc riêng cho từng nút giao.

- **Chiếu sáng, thẩm mỹ ban đêm:** Đề xuất các giải pháp chiếu sáng kiến trúc nổi bật, hiện đại, bảo đảm cả yêu cầu thẩm mỹ ban đêm lẫn an toàn giao thông; hình thành điểm nhấn thị giác mạnh cho khu vực.

- **Không gian liên kết, tối ưu cảnh quan:** Tổ chức không gian kết nối giao thông – cảnh quan xung quanh một cách khoa học, thuận tiện, tối ưu hóa hiệu quả sử dụng cho giao thông đô thị, sinh hoạt cộng đồng dọc trục Bắc – Nam và khu vực đường Nguyễn Văn Linh.

- **Phân tích bối cảnh đô thị:** Đánh giá, phân tích đầy đủ bối cảnh đô thị rộng lớn để xác lập vị thế công trình như một điểm nhấn kiến trúc đặc biệt, đồng thời bảo đảm hài hòa tổng thể với định hướng cảnh quan khu vực.

- **Khuyến khích đổi mới, công nghệ thông minh:** Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý vận hành hạ tầng giao thông; hạ tầng thông minh, tiết kiệm năng lượng, giúp nâng cao hiệu quả quản lý, chi phí.

- **Sáng tạo, khác biệt và hài hòa đô thị:** Khuyến khích các phương án sáng tạo về hình thức kiến trúc so với các nút giao hiện hữu tại Thành phố Hồ Chí Minh và đưa ra các giải pháp hình thái phù hợp với đặc thù giao thông – đô thị của trục Bắc – Nam.

5. Yêu cầu về tổ chức giao thông:

5.1 Nút giao Nguyễn Văn Linh:

Phương án nút giao 3 tầng, gồm hầm, cầu vượt và đảo tròn trung tâm hình Elip. Xây dựng cầu cạn trên cao hướng đi từ đường Nguyễn Văn Linh đi Khu công nghiệp Hiệp Phước và ngược lại, quy mô mặt cắt ngang 04 làn xe ô tô.

- **Các cầu vượt:**

+ Cầu vượt số 1: nhánh rẽ trái từ đường Nguyễn Văn Linh - Khu Chế Xuất Tân Thuận đi đường Nguyễn Hữu Thọ - Khu công nghiệp Hiệp Phước.

+ Cầu vượt số 2: nhánh rẽ trái từ Đường Nguyễn Hữu Thọ - Khu công nghiệp Hiệp Phước đi đường Nguyễn Văn Linh - Quốc lộ 1A.

+ Cầu vượt số 3: nhánh rẽ phải từ đường Nguyễn Văn Linh hướng từ Quốc lộ 1A đi đường Nguyễn Hữu Thọ - Khu công nghiệp Hiệp Phước.

+ Cầu vượt số 4: nhánh rẽ phải từ đường Nguyễn Hữu Thọ - Khu công nghiệp Hiệp Phước đi đường Nguyễn Văn Linh - Khu Chế Xuất Tân Thuận.

- **Các hầm chui:**

+ Hầm chui HC1: trên đường Nguyễn Văn Linh hướng từ Quốc lộ 1A đi Khu Chế Xuất Tân Thuận (đã xây dựng).

+ Hầm chui HC2: trên đường Nguyễn Văn Linh - hướng Khu Chế Xuất Tân Thuận đi Quốc lộ 1A (đã xây dựng).

- **Các nhánh rẽ kết nối:**

+ Nhánh rẽ phải NP1, NP2 từ Đường Nguyễn Hữu Thọ - Khu công nghiệp Hiệp Phước vào Đường Nguyễn Văn Linh và ngược lại.

+ Nhánh rẽ phải NP3, NP4 từ Đường Nguyễn Văn Linh vào Đường Nguyễn Hữu Thọ - cầu Kênh Tẻ và ngược lại.

+ Nhánh N3 đường chui dưới cầu Rạch Đĩa.

5.2 Nút giao cao tốc Bến Lức – Long Thành:

Ở giai đoạn hoàn chỉnh, phương án nút giao là nút giao khác mức hoàn chỉnh (Trumpet kép), gồm hệ thống cầu vượt trên cao, các nhánh rẽ lên/xuống kết nối cấp vùng và làn hỗn hợp tách biệt. Đường cao tốc và các nhánh liên thông vượt trên đường Nguyễn Văn Tạo, Nguyễn Hữu Thọ bằng hệ thống cầu cạn quy mô lớn, đảm bảo tách dòng, phân luồng triệt để, vận hành an toàn, thông suốt liên tục.

- **Các nhánh kết nối giao thông chính:**

- + Nhánh nhập từ đường Nguyễn Văn Tạo lên cao tốc hướng đi Long Thành.
- + Nhánh tách từ cao tốc xuống đường Nguyễn Văn Tạo về phía Nhà Bè.
- + Nhánh nhập từ đường Nguyễn Văn Tạo lên cao tốc hướng đi Bến Lức.
- + Nhánh tách từ cao tốc xuống đường Nguyễn Văn Tạo về phía Hiệp Phước.

- **Bố trí làn xe hỗn hợp vòng ngoài nút giao:**

+ Phía bên trái trục Bắc – Nam (hướng từ Khu công nghiệp Hiệp Phước đi đường Nguyễn Văn Linh) tổ chức làn hỗn hợp đi vòng ngoài nút giao để tách biệt dòng xe máy, xe hỗn hợp với làn ô tô ra vào cao tốc.

+ Đảm bảo các dòng xe máy hoặc phương tiện hỗn hợp đi thẳng không giao cắt với dòng ô tô ra/vào cao tốc.

6. Yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật:

- **Áp dụng tiêu chuẩn và quy chuẩn đồng bộ:**

+ Phải tuân thủ đầy đủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia và quy định pháp luật liên quan của Việt Nam cho từng loại công trình (cầu, nút giao, hầm, đường...).

+ Đảm bảo hệ thống tiêu chuẩn áp dụng phù hợp, khả thi, thống nhất toàn dự án.

- **Giải pháp kỹ thuật hiện đại, đồng bộ:**

+ Lựa chọn giải pháp M&E tiên tiến, công nghệ thi công – vận hành đồng bộ và hoàn chỉnh cho công trình hạ tầng giao thông đô thị cấp cao.

+ Đề xuất chi tiết các sơ đồ nguyên lý, hệ thống trang thiết bị chính: chiếu sáng, an toàn giao thông, ITS (quản lý vận hành giao thông thông minh), camera giám sát, tường chống ồn, cổng kiểm soát tải trọng, biển báo điện tử, v.v.

+ Ưu tiên các giải pháp thiết bị, vật tư, kết cấu có khả năng công xưởng hóa, thi công lắp ghép công nghiệp, đáp ứng điều kiện vận chuyển và thi công ở Việt Nam, giảm phụ thuộc nhập khẩu.

+ Bảo đảm hệ thống kỹ thuật dễ vận hành, duy tu, thuận tiện bảo trì – sửa chữa.

- **Giải pháp chống thiên tai và bảo vệ công trình:** Thiết kế chống động đất, gió bão, ngập lụt, phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và điều kiện thực tế khu vực.

- **Tối ưu hóa sử dụng và triển khai tiện ích:** Quy hoạch, bố trí các tiện ích công cộng và diện tích sử dụng hữu ích hợp lý, sử dụng vật liệu, vật tư phù hợp để tiết giảm chi phí và tăng hiệu quả khai thác. Khuyến khích sáng kiến ứng dụng năng lượng sạch, giải pháp công nghệ thông minh, tối đa hóa lợi ích cho cộng

đồng.

-**Đảm bảo hiệu quả kinh tế – kỹ thuật:** Đề xuất các giải pháp kỹ thuật, ý tưởng kiến trúc, quy hoạch có tính hiện thực, phân tích kỹ hiệu quả đầu tư, tính khả thi dài hạn và các giải pháp tiết kiệm chi phí xây dựng, vận hành.

7. Yêu cầu về giải pháp thi công và duy tu bảo dưỡng:

-Đề xuất phương án thi công có tính khả thi, phù hợp điều kiện thi công trong điều kiện đô thị, mật độ giao thông lớn, không làm gián đoạn hoặc gây ách tắc nghiêm trọng giao thông hiện hữu trong quá trình thi công.

-Có giải pháp cấu tạo và tổ chức hợp lý để dễ dàng kiểm tra, sửa chữa, thay thế, bảo trì các bộ phận chính như dầm, lan can, khe co giãn, hệ thống chiếu sáng.

-Tính toán dự kiến thời gian thi công hợp lý. Thuận lợi cho việc quản lý và khai thác sử dụng công trình;

8. Chi phí đầu tư:

Phương án dự thi phải thực hiện khái toán chi phí đầu tư của phương án kiến trúc đề xuất phù hợp với các quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng, đảm bảo hiệu quả đầu tư.

IV. SẢN PHẨM THIẾT KẾ THI TUYỂN

1. Thuyết minh phương án:

Thuyết minh phương án dự tuyển được trình bày trên khổ giấy A3 in ngang, đóng tập, bìa cứng, phải thể hiện được những nội dung sau:

- Trình bày về quan điểm, ý đồ thiết kế và những giải pháp kỹ thuật.
- Thống kê các số liệu về quy mô diện tích, các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cần thiết để thực hiện công trình.
- Phân tích sự phù hợp với quy hoạch, cảnh quan chung của khu vực.
- Tính khả thi của phương án, trong đó có dự kiến tổng mức đầu tư dự án và phân tích sơ bộ hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án.

2. Các bản vẽ thể hiện:

Các bản vẽ thể hiện:

- Mỗi phương án dự tuyển gồm 01 bộ bản vẽ được lập trên khổ giấy A0 được in hoặc dán trên giấy form dày 3 - 5mm, in ngang, tối thiểu 06 bản vẽ, tối đa 10 bản vẽ thể hiện các nội dung sau:

- Sơ đồ vị trí, giới hạn khu đất tỷ lệ thích hợp;
- Các sơ đồ phân tích thể hiện ý tưởng thiết kế quy hoạch – kiến trúc và tổ chức giao thông.
- Các sơ đồ phân tích thể hiện ý tưởng kết nối về chức năng và kết nối về giao thông các khu vực xung quanh.
- Bình đồ tổng thể, bình đồ trích đoạn.
- Các bản vẽ mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt với tỷ lệ phù hợp.

- Các bản vẽ phối cảnh, chi tiết minh họa ý tưởng các phương án kiến trúc.
- Ngoài ra có thể bổ sung thêm các bản vẽ bổ trợ khác nếu thấy cần thiết.

3. Mô hình: Sa bàn cho các phương án thi tuyển (khuyến khích nếu có).

4. Dựng phim: khuyến khích nếu có

5. USB lưu trữ dữ liệu: lưu trữ toàn bộ nội dung thuyết minh, file báo cáo, phim và bản vẽ.

6. Ngôn ngữ sử dụng: Tiếng Việt hoặc song ngữ Việt - Anh.

7. Đơn vị đo lường:

- Tất cả thông tin đo lường, kích thước đều phải sử dụng hệ thống đo lường là mét (m) hoặc milimét (mm) và có ghi chú rõ trên bản vẽ;
- Bản vẽ được thể hiện theo tỷ lệ phù hợp mà đơn vị tư vấn đề xuất.
- Sơ bộ tổng mức đầu tư: (nếu có) sử dụng đơn vị tiền tệ là Đồng Việt Nam.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký và hết hiệu lực khi kết quả thi tuyển phương án kết thúc theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Quy hoạch-Kiến trúc, Giám đốc Sở xây dựng, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực II, Thủ trưởng các Sở - ban - ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hiệp Phước và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTUB: PCT/ĐT;
- VPUB: PCVP/ĐT;
- Phòng ĐT, DA;
- Lưu: VT, (ĐT/TrHieu).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Xuân Cường